

Bản án số: 85/2023/HS-PT
Ngày: 18 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hà Chí Quốc

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Diệp

Ông Nguyễn Quốc Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối bị cáo **Trương Công Q**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Trương Công Q**, sinh năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trương Văn Q1**, sinh năm 1963 và bà **Trần Thị A**, sinh năm 1964; vợ: Chị **Nguyễn Thị Tuyết S**, sinh năm 1985; con: Có 01 người, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-01-2023 đến nay, có mặt.

- **Bị hại:** Ông **Nguyễn Văn T** (đã chết)

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại (là vợ và con của bị hại):**

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1967; nơi cư trú: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**, vắng mặt.

+ Anh **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1985; nơi cư trú: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**, có mặt.

+ Chị **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1987; nơi cư trú: **Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh**, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Cẩm D, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thanh H và chị Nguyễn Thị Kim C: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 07-11-2022, Trương Công Q điều khiển xe ô tô biển số 70A-250.55 lưu thông tuyến đường ĐT793 từ hướng Ngã tư C thuộc xã T, huyện T đi hướng thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực thuộc địa phận ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Quyền phát hiện phía trước có ông Nguyễn Văn T đang điều khiển xe mô tô biển số 70H1-197.18 lưu thông hướng ngược lại, có biểu hiện chuyển hướng sang phần đường bên trái theo hướng đi, Q điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng của của mình để né tránh, thì xe ô tô do Q điều khiển va chạm vào xe mô tô do ông T điều khiển. Tai nạn xảy ra, làm ông T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh T, sau đó tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh, Trương Công Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 07-11-2022, đối với Trương Công Q: Âm tính. Kết quả đo nồng độ cồn ngày 07-11-2022, đối với Trương Công Q: 0.000mg/L.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 195/2022/TT ngày 11-11-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với ông Nguyễn Văn T, kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 1416/KL-KTHS ngày 11-11-2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T đối với mẫu máu ghi thu của ông Nguyễn Văn T gửi đến giám định, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy.

Kết luận giám định số 1409/KL-KTHS ngày 10-11-2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T đối với mẫu máu ghi thu của ông Nguyễn Văn T gửi đến giám định, kết luận: Có nồng độ cồn trong máu là 334,576mg/100ml máu.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của bị cáo Trương Công Q số tiền bồi thường 250.000.000 đồng và làm đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2023/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

1. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trương Công Q** 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của bị cáo **Trương Công Q** số tiền bồi thường 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10-5-2023, bị cáo **Trương Công Q** có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm chuyển hình phạt tù sang hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lo cho con nhỏ, cha mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo; qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, trong hạn luật định, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 07/11/2022, **Trương Công q** là người có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô biển số 70A-250.55 lưu thông tuyến đường ĐT793 từ hướng Ngã tư **C** thuộc xã **T**, huyện **T** đi hướng thành phố **T**, tỉnh **Tây Ninh**. Khi đến khu vực thuộc địa phận **ấp T**, xã **T**, huyện **T**, tỉnh **Tây Ninh**, Quyền phát hiện phía trước có ông **Nguyễn Văn T** đang điều khiển xe mô tô biển số 70H1-197.18 lưu thông hướng ngược lại, có biểu hiện chuyển hướng sang phần đường bên trái theo hướng đi, **Q** điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng của của mình để né tránh, thì xe ô tô do **Q** điều khiển va chạm vào xe mô tô do ông **T** điều khiển, làm ông **T** tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm hình sự và phải chịu trách nhiệm đối chính hậu quả do hành vi của mình gây ra, tổn thất về mặt tinh thần cho người thân của bị hại là không gì có thể bù đắp được, tuy nhiên xem xét một cách khách quan và toàn diện thì hậu quả xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu (334,576mg/100ml) vượt quá mức quy định tại theo quy định tại điểm c khoản 4 điều 8 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP (vượt quá 80 miligam/100 mililit máu).

Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Khắc phục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo 01 (một) năm tù là có phần nghiêm khắc. Căn cứ quy định tại Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về địa phương để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trương Công Q**; sửa bản án sơ thẩm.

1.1. Tuyên bố bị cáo **Trương Công Q** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trương Công Q** 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/7/2023)

1.2. Giao bị cáo **Trương Công Q** cho **Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

1.3. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.4. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Công an huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**đã ký
Hà Chí Quốc**